

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 45/2023/HS-ST

Ngày: 27/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Định.

2. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện VKSND Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 tháng 6 năm 2023 và ngày 27 tháng 6 năm 2023 (tuyên án) tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Tạ Quang V, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1980; tại Tỉnh Bạc Liêu; hộ khẩu thường trú: Ấp LH, Thị trấn PL, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu. Nơi ở : 56/56/5C TQĐ, Phường N, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn N1 và bà Huỳnh Thị Phương M; tiền sự: không; tiền án: ngày 22/11/2017 Tòa án nhân dân Tỉnh Bình Định xử phạt 05 năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2021; nhân thân: ngày 09/5/2008 bị Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt 01 năm tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 56/HS-ST; ngày 07/01/2009 Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 42/HS-ST đến ngày 09/6/2009 Tòa án nhân dân Tối Cao tại Tp.Hồ Chí Minh xử phúc thẩm, sửa bản án sơ thẩm tuyên phạt Vinh 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tổng hợp hình phạt 01 năm tù về tội “đánh bạc” theo bản án số 56/HS-ST buộc V chấp hành hình phạt chung là 08 năm tù. Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/11/2022 đến ngày 22/11/2022 chuyển sang áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam T30 Công an Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Ngọc K, sinh năm 1985; (vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú : 211 AC , phường M1, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/11/2022, Tổ tuần tra 363 Công an Quận 3 tuần tra đến trước số 440B CMTT, phường M2, Quận 3 thì phát hiện Tạ Quang V điều khiển xe máy hiệu Honda Aiblade màu xám trắng, biển số 59P2- 193.81 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của V bên trong có 01 túi nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy nên Tổ tuần tra đưa V cùng tang vật đưa về Công an phường M2, Quận 3 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Tạ Quang V khai nhận khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/11/2022, V đi xe ôm đến khu vực đường DBT Quận T (không rõ địa chỉ) gặp người đàn ông (không rõ lai lịch) đeo khẩu trang hỏi V có mua ma túy không thì V đồng ý và đưa 600.000 đồng thì người đàn ông đưa cho V 01 gói ny lon chứa ma túy đá. Sau đó V vào nhà vệ sinh công cộng (không nhớ vị trí) để sử dụng một phần, số ma túy còn lại V cất giấu vào túi quần jean phía trước bên phải và đi về nhà ngủ. Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 16/11/2022, V điều khiển xe máy biển số 59P2-193.81 đến trước số 440B CMTT, phường M2, Quận 3 thì bị công an kiểm tra thu giữ như trên.

Tại Bản kết luận giám định số 6748/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục số 24), xác định: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,8303g(không phẩy tám ba không ba gam), là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetanin.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói ký hiệu 1347/22, mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định : Tinh thể không màu có khối lượng 0,7737g được niêm phong có chữ ký của giám định viên Trịnh Hải Thắng và chữ ký của cán bộ điều tra Lê Minh Sang.

- 01 điện thoại di động 01 điện thoại di động Iphone 12, màu xanh, số imei 353059112301683 đã qua sử dụng, không kiểm tra máy bên trong.

- 01 chiếc xe máy hiệu Honda loại AirBlade màu trắng xám, biển số 59P2-193.81 số khung RLHJF 4616EZ147047, số máy JF46E-6072387. Xe do bà Nguyễn Thị Ngọc K sinh năm: 1985; HKTT: 211 AC, Phường M1, Quận Tân Bình đứng tên chủ sở hữu. Ngày 05/12/2022 bà K chuyển hộ khẩu về địa chỉ 292/2 ấp PM, xã PT, huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre nhưng hiện nay bà K đang chữa bệnh rối loạn Tâm thần tại bệnh viện Tâm thần thuộc Sở y tế Bến Tre nên không ghi được lời khai. V khai mượn xe của bà K là vợ của V để sử dụng.

Về dân sự : không có.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS-Q3 ngày 25/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Tạ Quang V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc K vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam; tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị thu giữ của bị cáo; giao trả cho bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 12, màu xanh, số imei 353059112301683; 01 chiếc xe máy hiệu Honda loại AirBlade màu trắng xám, , biển số 59P2- 193.81, số khung RLHJF 4616EZ147047, số máy JF46E-6072387, giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 làm thủ tục thông báo để tìm và trả cho chủ sở hữu hợp pháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra Công an Quận 3, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự qui định. Quá trình điều tra bị cáo cũng không có bất cứ ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Vì vậy có cơ sở xác định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường 11, Quận 3 lập ngày 17/11/2022 (BL05); Bản kết luận giám định số 6748/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh; phù hợp nội dung các lời khai của nhân chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận như sau: khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/11/2022, Tổ tuần tra 363 Công an Quận 3 tuần tra đến trước số 440B CMTT, phường M2, Quận 3 thì phát hiện Tạ Quang V điều khiển xe máy hiệu Honda Aiblade màu xám trắng, biển số 59P2- 193.81 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của V bên trong có 01 túi nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy nên Tổ tuần tra đưa V cùng tang vật đưa về Công an phường M2, Quận 3 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 xử lý theo thẩm quyền.

[3] Xét, bị cáo là người đã thành niên, nghiện ma túy nên biết rõ Methamphetamine là chất độc hại, sẽ hủy hoại và tàn phá cơ thể người sử dụng, nhưng vì lối sống thiếu lành mạnh nên bị cáo đã xem thường lợi ích chung của xã hội, xem thường sự trừng trị của pháp luật cố ý thực hiện việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, chống

lại chủ trương bài trừ tệ nạn ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội.

[4] Căn cứ từ các yếu tố nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người không được phép tàng trữ các chất ma túy nhưng bị cáo đã cất giữ 0,8303g (không phải tám ba không ba gam) loại Methamphetamine để sử dụng trái phép là đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét, ngày 22/11/2017 Tòa án nhân dân Tỉnh Bình Định xử phạt 05 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2021 chưa được xóa án tích lần phạm tội này là tái phạm thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét, bị cáo có nhân thân: ngày 09/5/2008 bị Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt 01 năm tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 56/HS-ST; ngày 07/01/2009 Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 42/HS-ST đến ngày 09/6/2009 Tòa án nhân dân Tối Cao tại Tp.Hồ Chí Minh xử phúc thẩm, sửa bản án sơ thẩm tuyên phạt V 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tổng hợp hình phạt 01 năm tù về tội “đánh bạc” theo bản án số 56/HS-ST buộc V chấp hành hình phạt chung là 08 năm tù. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Tuy nhiên cũng xét, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối lỗi; tích cực hợp tác, cung cấp thông tin với cơ quan Cảnh sát điều tra công an Quận 3 trong việc phát hiện tội phạm (công văn số 1300/CV-CSĐT-MT ngày 23/6/2023) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Từ những cơ sở trên, nghĩ cần căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự quy định về căn cứ quyết định hình phạt, Điều 38 Bộ luật Hình sự quy định về tù có thời hạn; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để quyết định một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo.

[9] Đối với đối tượng bán ma túy cho Tạ Quang V do không xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý hình sự.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu vật còn lại sau giám định: 01 gói ký hiệu 1347/22, mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định : Tinh thể không màu có khối lượng 0,7737g được niêm phong có chữ ký của giám định viên Trịnh Hải Thắng và chữ ký của cán bộ điều tra Lê Minh Sang là vật cầm lưu hành nghĩ nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 12, màu xanh, số imei 353059112301683 đã qua sử dụng, không kiểm tra máy bên trong, không liên quan đến vụ án nghĩ nên giao trả cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc xe máy hiệu Honda loại AirBlade màu trắng xám, biển số 59P2-193.81 số khung RLHJF 4616EZ147047, số máy JF46E-6072387 giao Chi cục Thi hành án Quận 3 làm thủ tục thông báo trên báo để tìm và trả cho chủ sở hữu hợp pháp.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tại phiên tòa là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nghị nên chấp nhận.

[12] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 50: Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Tạ Quang V.

Căn cứ điểm a khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tạ Quang V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Tạ Quang V 02 (hai) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 16/11/2022.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 gói ký hiệu 1347/22, mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định tinh thể không màu có khối lượng 0,7737g được niêm phong có chữ ký của giám định viên Trịnh Hải Thắng và chữ ký của cán bộ điều tra Lê Minh Sang.

- Giao trả Tạ Quang V 01 điện thoại di động 01 điện thoại di động Iphone 12, màu xanh, số imei 353059112301683.

- Giao Chi cục Thi hành án Quận 3 làm thủ tục thông báo trên báo để tìm và trả cho chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe máy hiệu Honda loại AirBlade màu trắng xám, biển số 59P2- 193.81 số khung RLHJF 4616EZ147047, số máy JF46E-6072387. Nếu quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày ra thông báo mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận lại xe thì tịch thu sung quỹ Nhà nước. Nếu chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo trong vụ án này thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Tài sản giao trả cho Tạ Quang V, tịch thu và tiêu hủy, giao Thi hành án Quận 3 được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 655/LNK-CSĐT(MT) ngày 13/01/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 3).

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an quận 3;
- Nhà tạm giữ CAQ3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q3;
- UBND thị trấn PL, Huyện PL, Tỉnh Bạc Liêu
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ (...)

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Kiệt

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**HỘI THẨM NHÂN DÂN HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Lương Trọng Bình

Nguyễn Vạn Phúc

Trần Tuấn Kiệt